

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Trung tâm Công tác
xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Luật trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 tháng 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định về công tác xã hội;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, định mức nhân viên và quy trình, tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Thông tư số 87/2008/TT-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em;

Căn cứ Quyết định số 13/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 188/TTr-SNV ngày 24 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Thanh Hóa, trực thuộc Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Cung cấp dịch vụ Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Vị trí, chức năng.

1. Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Thanh Hóa (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế, có chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế cung cấp dịch vụ công tác xã hội, trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật; vận động các nguồn tài trợ, hiến tặng, đóng góp từ các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế để thực hiện mục tiêu bảo đảm quyền trẻ em và các đối tượng theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn.

1. Về lĩnh vực Công tác xã hội:

1.1. Cung cấp các dịch vụ bảo vệ khẩn cấp:

a) Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp; đánh giá các nhu cầu của đối tượng; sàng lọc và phân loại đối tượng. Trường hợp cần thiết thì chuyển đối tượng tới các cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan công an hoặc các cơ quan, tổ chức phù hợp khác.

b) Bảo đảm sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng về chăm sóc y tế, nơi tạm trú an toàn, thực phẩm, đồ dùng thiết yếu và đi lại.

1.2. Cung cấp các dịch vụ chăm sóc, can thiệp, phục hồi và hỗ trợ phát triển:

a) Phòng và trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng.

b) Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm, sắp xếp các hình thức chăm sóc.

c) Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch.

d) Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng theo quy định.

d) Cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu, kết nối chuyên gửi đối tượng đến các cơ sở khác đáp ứng nhu cầu của đối tượng.

e) Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

f) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức để dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp, tạo sinh kế, việc làm cho đối tượng.

1.3. Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực:

a) Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội để giúp đối tượng phát triển khả năng tự giải quyết các vấn đề, bao gồm cả giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những đối tượng có nhu cầu; đào tạo kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên.

b) Hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác xã hội cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội hoặc làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

c) Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho các nhóm đối tượng có nhu cầu.

1.4. Cung cấp các dịch vụ phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn, tình trạng xâm hại, lạm dụng; bạo lực học đường, bạo lực giới và gia đình; ngược đãi và bóc lột lao động.

1.5. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong lĩnh vực y tế, giáo dục, tư pháp, tòa án, phúc lợi xã hội, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em, chăm sóc người cao tuổi và người khuyết tật, giảm nghèo, phòng, chống ma túy, phát triển cộng đồng, công tác xã hội với người lao động và lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

1.6. Quản lý trường hợp đối tượng sử dụng dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở và ở cộng đồng.

1.7. Phát triển cộng đồng:

a) Liên hệ với người dân, chính quyền các cấp trong việc xác định các vấn đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng.

b) Đề xuất chính sách với các cơ quan có thẩm quyền.

c) Xây dựng mạng lưới nhân viên, cộng tác viên, tình nguyện viên công tác xã hội.

d) Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về công tác xã hội.

1.8. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

1.9. Sản xuất, cung cấp dịch vụ chân, tay giả và dụng cụ chỉnh hình; điều trị phục hồi chức năng cho đối tượng; điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone.

1.10. Tổ chức vận động nguồn lực thực hiện hoạt động công tác xã hội.

2. Về lĩnh vực Quỹ Bảo trợ trẻ em (Quỹ BTTE):

2.1. Triển khai các hình thức, phương pháp nhằm vận động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước dưới sự bảo trợ của Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em (sau đây gọi tắt là Hội đồng Bảo trợ) để tạo nguồn vốn hoạt động cho Quỹ BTTE thực hiện các mục tiêu bảo đảm quyền trẻ em trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận các nguồn tài trợ theo quy định của pháp luật.

2.2. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi, thường xuyên về mục đích, vai trò, ý nghĩa và kết quả các hoạt động của Trung tâm, trong đó gồm các hoạt động của Quỹ BTTE trên các phương tiện truyền thông, nền tảng mạng xã hội; công khai minh bạch kết quả huy động, vận động nguồn lực từ các nhà tài trợ trên fanpage, cổng thông tin điện tử Quỹ BTTE theo quy định pháp luật.

2.3. Xây dựng kế hoạch hoạt động của lĩnh vực Quỹ Bảo trợ trẻ em 6 tháng, hằng năm trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm và thực hiện quản lý về chế độ thu, chi quỹ theo quy định hiện hành của Nhà nước; định kỳ báo cáo kết quả hoạt động lĩnh vực Quỹ BTTE với Hội đồng Bảo trợ trước ngày 31/12 hằng năm.

2.4. Phối hợp với các cấp chính quyền, các ngành liên quan, các địa phương, các đoàn thể, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án, các hoạt động bảo đảm quyền trẻ em đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Bảo trợ, Sở Y tế phê duyệt; phối hợp, chủ trì thực hiện các chương trình, dự án do Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam kết nối, ủy quyền triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2.5. Xác nhận bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân việc tiếp nhận kinh phí, hiện vật tài trợ, đóng góp, hiến tặng.

3. Quản lý các nguồn kinh phí, tài chính, tài sản, tổ chức hạch toán kế toán, báo cáo và quyết toán các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật.

4. Triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em theo quy định hiện hành.

5. Quản lý viên chức, người lao động, cơ sở vật chất được giao theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hoặc do Giám đốc Sở Y tế giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế.

1. Lãnh đạo Trung tâm:

Trung tâm có Giám đốc và Phó Giám đốc; số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

a) Giám đốc Trung tâm là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Giám đốc.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc do Giám đốc Sở Y tế quyết định theo quy định của Đảng, của pháp luật và quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.

b) Phòng Công tác xã hội và Quản lý Quỹ.

c) Phòng Y tế và Chăm sóc đối tượng.

Phòng có Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng; số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Trung tâm quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Số lượng người làm việc:

a) Số lượng người làm việc của Trung tâm nằm trong tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm và số lượng người làm việc từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

1. Sau khi Bộ Y tế ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo Giám đốc Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Thanh Hóa thực hiện rà soát, đề nghị điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với các quy định.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Y tế; Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 QĐ;
- Bộ Y tế (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THĐT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn